



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2018



MỤC LỤC

THÔNG TIN CHUNG

01

Thông tin khái quát
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
Mô hình quản trị, tổ chức; bộ máy quản lý
Định hướng phát triển
Các rủi ro

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

02

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
Tổ chức và nhân sự
Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
Tình hình tài chính
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

03

Đặc điểm tình hình
Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh
Tình hình tài chính

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

04

Đánh giá về các mặt hoạt động của Công ty
Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty
Kế hoạch, định hướng của HĐQT

QUẢN TRỊ CÔNG TY

05

Hội đồng quản trị
Ban kiểm soát
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06

Ý kiến của kiểm toán
Báo cáo tài chính đã kiểm toán



THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN

Giấy CNĐKDN	: Số 3600271092 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Đồng Nai cấp, đăng ký thay đổi lần thứ tư vào ngày 31/08/2016
Vốn điều lệ	: 67.500.000.000 đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	: 67.500.000.000 đồng
Địa chỉ	: 101 Ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
Số điện thoại	: (0251) 386 9064 - 386 9700
Số fax	: (0251) 386 9065
Website	: channuoiphuson.com.vn
Mã cổ phiếu	: PSL



CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI
PHÚ SƠN
ISO 9001:2000

Quá trình hình thành và phát triển

Sản phẩm chất lượng cao

An toàn và thân thiện

1984

Quốc doanh chăn nuôi heo Phú Sơn sáp nhập vào Công ty Chăn nuôi Đồng Nai theo quyết định của UBND tỉnh Đồng Nai.

1976

Thành lập Quốc doanh chăn nuôi heo Phú Sơn vào tháng 03/1976.

1994

- Quốc doanh chăn nuôi heo Phú Sơn tách khỏi Công ty Chăn nuôi Đồng Nai thành đơn vị hạch toán độc lập, đổi tên thành Xí nghiệp chăn nuôi heo Phú Sơn.
- Công ty tiếp nhận xí nghiệp chăn nuôi heo Long Thành vào tháng 12/1994.

1997

Công ty tiếp nhận Xí nghiệp chăn nuôi heo Đông Phương.

2005

- Công ty tiếp nhận Xí nghiệp chăn nuôi gà Đồng Nai.
- Cổ phần hóa, Công ty cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn được thành lập vào ngày 01 tháng 10 năm 2005.

2010

Đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán (Upcom).

2016

Tăng vốn điều lệ từ 45 tỷ đồng lên 67,5 tỷ đồng.



Những sự kiện nổi bật

Sản phẩm chất lượng cao

An toàn và thân thiện

▼ 1979
Huân chương lao động hạng 3.

▼ 1992
Huân chương lao động hạng 2.

▼ 1996
Huân chương lao động hạng 1.

▼ 2000
Anh hùng lao động.

▼ 2003
Công ty nhận chứng chỉ Quản lý chất lượng ISO 9001:2000

▼ 2005
Cúp vàng Thương Hiệu Việt.

▼ 2006
Cúp vàng Topten sản phẩm uy tín chất lượng

▼ 2007
Cúp vàng "Thương hiệu và nhãn hiệu"

▼ 2010
Công ty đã chuyển đổi sang chứng chỉ ISO 9001:2008

▼ 2013
Công ty sản xuất theo tiêu chuẩn Viet Gap và đã được đánh giá lại vào ngày 20/01/2016



Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh

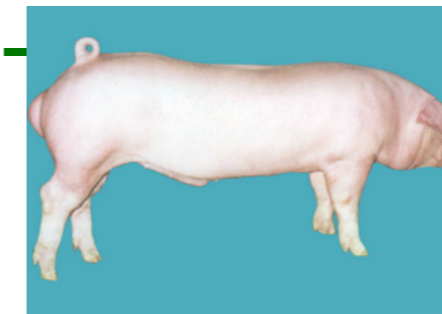
- Sản xuất, mua bán, xuất nhập khẩu các loại gia súc, gia cầm, thủy sản và những vật nuôi khác như: cá sấu, đà điểu, rắn, baba, ...; các loại nông sản, nguyên vật liệu chế biến thức ăn gia súc, chăn nuôi.
- Chế biến súc sản, thủy sản.
- Dịch vụ chăn nuôi thú y: cố vấn kỹ thuật, xây dựng chuồng trại, cơ sở hạ tầng, chuyển giao công nghệ chăn nuôi.
- Mua bán xăng dầu nhớt (theo mạng lưới xăng dầu của tỉnh).
- Kinh doanh bất động sản, kinh doanh hạ tầng khu dân cư.

Địa bàn kinh doanh

Công ty cung cấp ra thị trường toàn quốc các sản phẩm chăn nuôi gia súc đảm bảo tiêu chuẩn sạch, không sử dụng chất cấm trong chăn nuôi do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định. Những thị trường tiêu thụ sản phẩm của Công ty với số lượng đáng kể bao gồm:

- Các tỉnh miền Trung trở vào đến các tỉnh miền Đông và Tây Nam Bộ đối với sản phẩm heo giống.
- Các tỉnh miền Đông Nam Bộ và Thành phố Hồ Chí Minh với sản phẩm heo thịt.
- Tỉnh heo chủ yếu được tiêu thụ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Heo giống nuôi thịt: Sản phẩm bán ra thị trường là những heo con nuôi thịt khoảng 65 ngày tuổi có trọng lượng từ 18- 25kg. Những heo giống này đã được tiêm phòng đầy đủ các loại vaccine cho một số bệnh như: Dịch tả, lở mồm long móng (FMD), Myco Plasma, PRRS (tai xanh), v.v...



Heo hậu bị giống: Heo hậu bị đực gồm các giống thuần Yorkshire, Landrade, Duroc. Heo hậu bị cái gồm các giống Yorkshia, Landrade, Duroc thuần hoặc heo lai Land - York, heo lai York - Land. Heo có nguồn gốc từ các giống heo ngoại nhập cho năng suất cao. Heo con nuôi thịt có khả năng phát triển tốt, mau lớn.

Sản phẩm tiêu biểu

Tinh heo



Heo thịt: Là heo có chất lượng tốt từ những giống heo cho tỷ lệ thịt cao. Cam kết không sử dụng các hóa chất cấm. Đảm bảo không có chất kháng sinh vì đã áp dụng thời gian ngừng thuốc đúng quy định.



Mô hình quản trị, tổ chức, bộ máy quản lý

Mô hình quản trị

Công ty cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn là công ty con của Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai (Dofico) với tỷ lệ nắm giữ là 73,56% vốn điều lệ (tương đương 4.965.132 cổ phiếu PSL).

Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai

- Địa chỉ: Số 833A, Xa lộ Hà Nội, Khu phố 1, phường Long Bình Tân, Tp. Biên Hoà, Đồng Nai.
- Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất công nghiệp; cung cấp vật tư nông nghiệp và chế biến nông sản thực phẩm; khai thác tài nguyên và sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng; dịch vụ - du lịch - thương mại - xuất nhập khẩu.
- Điện thoại: 0251.3836110
- Fax: 0251.3836132
- Website: www.dofico.com.vn



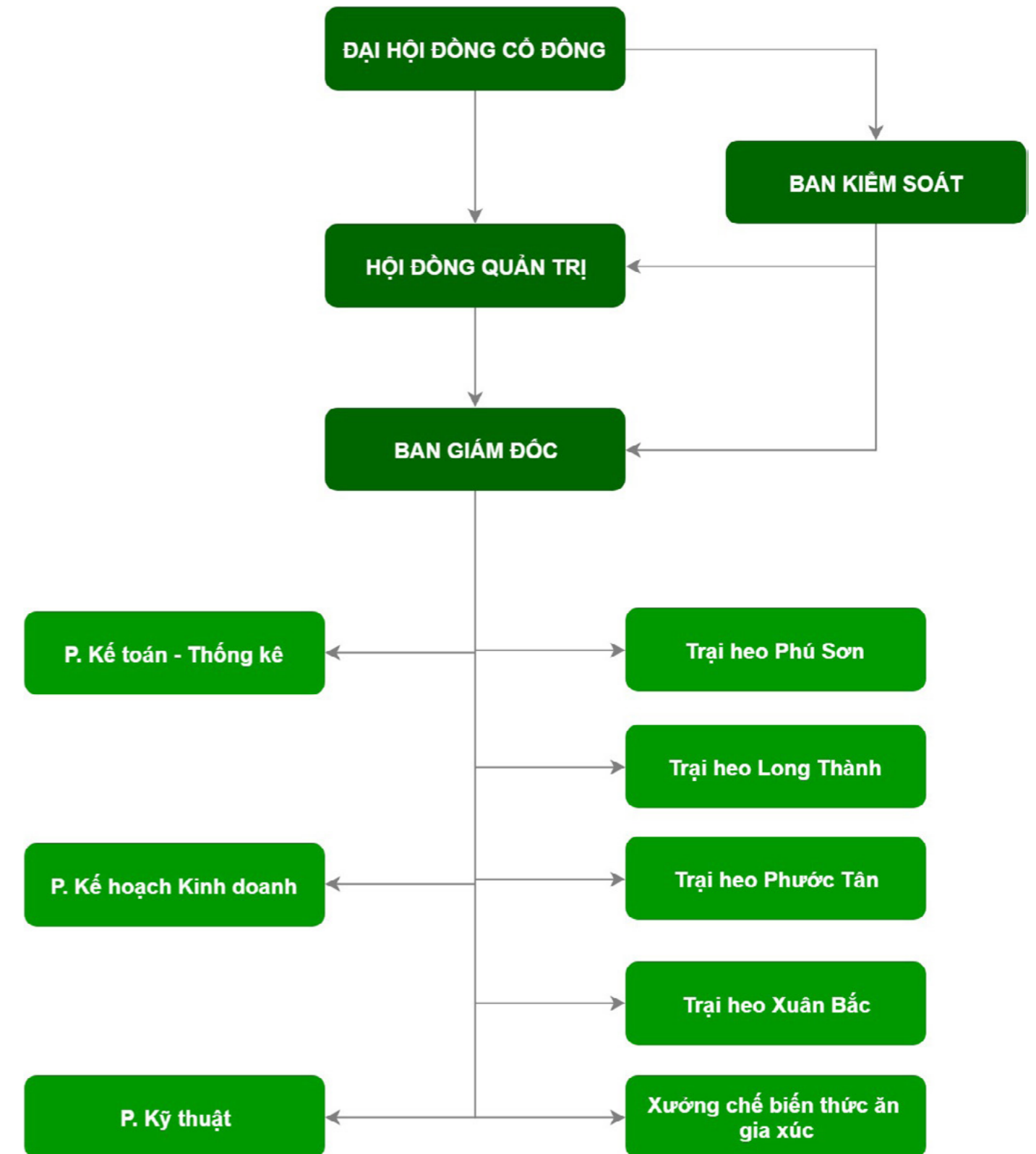
Ngoài ra, từ năm 2010, Công ty Cổ phần Đầu tư và quản lý Khu liên hợp Công Nông Nghiệp Đồng Nai (AGROPARK) đã trở thành Công ty liên kết của Phú Sơn với vốn thực góp là 11,25 tỷ chiếm 29%.

Công ty Cổ phần Đầu tư và quản lý Khu liên hợp Công Nông Nghiệp Đồng Nai

- Trụ sở chính: Số 833A, Xa lộ Hà Nội, Khu phố 1, phường Long Bình Tân, Tp. Biên Hoà, Đồng Nai.
- Điện thoại: 0251.3 993 449
- Fax: 0251.8 899 828
- Website: www.agropark.vn



Bộ máy quản lý



Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu

01

Chất lượng sản phẩm: Những sản phẩm của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn khi được đưa ra thị trường đều phải đảm bảo được chất lượng tốt nhất, đạt các yêu cầu về an toàn thực phẩm và an toàn dịch bệnh.

02

Quy mô sản xuất: Công ty hiện đang xây dựng cơ sở chăn nuôi tại Xuân Lộc. Công ty định hướng trong nhiệm kỳ 2016- 2020 phải xây dựng xong cơ sở ở Xuân Lộc với quy mô 4.800 nái sinh sản, 12.000 heo con cai sữa, 10.000 con heo hậu bị và heo thịt theo hướng hiện đại nhằm nâng cao năng suất chăn nuôi.

03

Hiệu quả sản xuất kinh doanh: Công ty tiến hành áp dụng kỹ thuật quản lý hiện đại vào hoạt động sản xuất kinh doanh và xây dựng hệ thống quản trị rủi ro để các chiến lược và định hướng đạt được chỉ tiêu đề ra, xây dựng và phát triển mở rộng thương hiệu cho Công ty.

04

Đa dạng hóa các mặt hàng sản xuất và dịch vụ: Bên cạnh hoạt động chủ lực là chăn nuôi, Công ty sẽ triển khai, mở rộng, đa dạng hóa các hoạt động sản xuất khác như kinh doanh xăng dầu, sử dụng khu đất để liên doanh xây dựng các khu dân cư, v.v...

05

Công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh thú y: Công ty tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, vệ sinh chuồng trại, chăm sóc và kiểm tra tình trạng sức khỏe vật nuôi định kỳ.

06

Hoạt động đầu tư: Công ty vẫn tiếp tục duy trì tình hình tài chính lành mạnh và ổn định.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

01

Đối với công tác sản xuất

- Để lúa heo xuất chuồng đạt được chất lượng tốt nhất, Công ty không ngừng nghiên cứu và cải thiện chất lượng các giống hiện có, đầu tư vào việc nghiên cứu nhằm tăng năng suất cho đàn heo hậu bị và heo nái.
- Đảm bảo an toàn dịch bệnh, từng bước nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hạ giá thành sản xuất, tăng năng lực cạnh tranh. Sản xuất chăn nuôi đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, theo tiêu chuẩn Viet Gap và an toàn sinh học.

02

Đối với công tác quản lý

- Tuân thủ đúng quy tắc và liên tục cải thiện về chất lượng của đội ngũ quản lý nhằm tăng năng suất cho hoạt động sản xuất, chăn nuôi, kinh doanh, ... của công ty.

Các mục tiêu phát triển bền vững và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của công ty

Sản xuất chăn nuôi luôn gắn liền với nhiệm vụ bảo vệ tốt môi trường sinh thái, hướng tới sự phát triển bền vững và có trách nhiệm nhằm đảm bảo chất lượng vật nuôi luôn cao nhất cho cộng đồng, mang lại hiệu quả kinh tế. Công ty luôn chú trọng thực hiện trách nhiệm với xã hội trong mục tiêu phát triển bền vững bằng ứng dụng các công nghệ tiên tiến như hệ thống xử lý nước thải, hệ thống xử lý mùi hôi, ... Ngoài ra, công ty cũng tham gia tích cực vào các hoạt động an sinh xã hội cộng đồng trên địa bàn lân cận, các hoạt động từ thiện, thăm hỏi các gia đình khó khăn, các gia đình liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng.



Các rủi ro

Mỗi một doanh nghiệp đều là một mắt xích quan trọng trong nền kinh tế và các nhân tố kinh tế cơ bản như tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, ... cũng có những tác động nhất định tới doanh nghiệp, ảnh hưởng tới quá trình vận hành cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Vì vậy, cần nắm bắt các nhân tố kinh tế cơ bản và đề ra các biện pháp phù hợp để tránh những tổn thất lớn.

Rủi ro kinh tế

Theo Tổng cục thống kê, tổng sản phẩm trong nước GDP năm 2018 tăng 7,08%, là mức tăng trưởng cao nhất kể từ năm 2008 trở về đây, trong đó ngành chăn nuôi heo phục hồi nhanh nhất là những tháng cuối năm do giá bán sản phẩm tăng nhanh. Công ty Chăn nuôi Phú Sơn có hai thị trường tiêu thụ chính với loại heo thịt là TP.HCM và khu vực Đông Nam Bộ, trong đó TP.HCM vẫn luôn giữ vững vị trí đầu tàu kinh tế cả nước, đóng góp 22% vào tổng sản phẩm nội địa của quốc gia và khu vực Đông Nam Bộ với sự tăng trưởng xuất siêu đạt mức kỷ lục. Những thuận lợi trên làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thêm phần khởi sắc và có nhiều cơ hội để phát triển hơn.



Rủi ro lãi suất

Theo đánh giá của Tổng cục thống kê, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay của các tổ chức tín dụng tương đối ổn định 9 tháng đầu năm 2018. Nhưng đến cuối năm 2018, lãi suất huy động tăng cao do một số ngân hàng thương mại đã có động thái tăng lãi suất huy động để cân đối nguồn vốn, đáp ứng nhu cầu thanh toán và dự phòng chi trả trong mùa vụ kinh doanh cao điểm nhất của năm nhưng với mức độ tăng nhỏ và không thể hiện xu hướng tăng của thị trường. Mặc dù vậy thì lãi suất cho vay vẫn được giữ ổn định do Ngân hàng nhà nước đang hạn chế tăng trưởng tín dụng cuối năm 2018 nhằm kiểm soát lạm phát.

Đối với Công ty Chăn nuôi Phú Sơn với đặc điểm cấu trúc vốn không sử dụng đòn bẩy tài chính nhiều nên ít chịu ảnh hưởng bởi lãi suất cho vay mà ngược lại còn được hưởng lợi do công ty có các khoản đầu tư tài chính là các khoản tiền gửi có kỳ hạn được gửi tại các ngân hàng thương mại.

Rủi ro lạm phát

Lạm phát cơ bản bình quân năm 2018 tăng 1,48% so với bình quân năm 2017. Lạm phát tăng chủ yếu do một số nguyên nhân: Điều chỉnh giá dịch vụ y tế, dịch vụ khám chữa bệnh theo Thông tư số 02/2017/TT-BYT và Thông tư số 39/2018/TT-BYT; Thực hiện lộ trình tăng học phí theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP, tăng lương tối thiểu cho người lao động,...Ngoài ra, còn có một số yếu tố về thị trường như giá thịt heo tăng 10,37% (tác động làm CPI chung tăng 0,44%).

Công ty hoạt động trong ngành sản xuất chăn nuôi cung cấp nhu cầu yếu phẩm cho cộng đồng nên độ co giãn cầu về hàng hóa ngành này không lớn nên lạm phát không tác động nhiều tới giá bán sản phẩm bán ra của ngành nên Công ty ít chịu tác động.

Rủi ro cạnh tranh

Hội nhập mang đến cho lĩnh vực chăn nuôi nguồn lực có chất lượng về quản lý, kỹ thuật. Ngoài ra, việc tham gia vào các hiệp định thương mại tự do làm mức thuế suất áp dụng cho các sản phẩm chế biến từ thịt về 0%, do đó, sản phẩm của nội địa bị cạnh tranh mạnh với sản phẩm nhập khẩu, đặc biệt là thịt từ các thị trường như Ba Lan, Mỹ, Tây Ban Nha, v.v... Để duy trì vị thế và mở rộng thị trường, Công ty đã thực hiện nâng cao quy trình quản lý, tư duy sản xuất hội nhập với việc tăng cường ứng dụng kỹ thuật, đảm bảo cung cầu hợp lý, tìm kiếm công nghệ sản xuất, con giống có chất lượng. Tận dụng lợi thế hội nhập cùng với thuế suất nhập khẩu để tìm nguồn nguyên liệu đầu vào trong quá trình chăn nuôi có giá thành phù hợp và chất lượng đạt yêu cầu.



Các rủi ro

Rủi ro đặc thù của ngành chăn nuôi

Đối với ngành chăn nuôi luôn phải đối mặt với các rủi ro đặc thù như dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm hay biến động giá. Về dịch bệnh, theo Tổng cục thống kê tính đến thời điểm 26/12/2018, cả nước không còn dịch tai xanh trên lợn; dịch lở mồm long móng còn ở Bắc Ninh, Hà Nội. Tuy nhiên, hiện nay bệnh dịch tả heo Châu Phi vẫn đang diễn biến phức tạp tại một số quốc gia, và đã xuất hiện tại Việt Nam, cụ thể là các tỉnh ở phía Bắc (Hưng Yên, Thái Bình, Hải Phòng, Thanh Hóa, Hà Nội, Hà Nam và Hải Dương). Theo Bộ Nông nghiệp, nguy cơ bệnh dịch tả lợn châu Phi lây lan nhanh, ở phạm vi rộng và làm ảnh hưởng lớn đến phát triển chăn nuôi, an sinh xã hội và môi trường là rất lớn; ngoài ra khi dịch bệnh bùng phát người tiêu dùng sẽ có xu hướng chuyển sang những thực phẩm an toàn hơn, gây thiệt hại cho

các doanh nghiệp trong ngành. Nhận thấy được vấn đề nghiêm trọng, Công ty chăn nuôi Phú Sơn tích cực chủ động ứng phó bằng cách thực hiện vệ sinh phương tiện di chuyển, con người, phun thuốc khử trùng tiêu độc, tiêm phòng vaxin cho heo đầy đủ.

Về vệ sinh an toàn thực phẩm cũng được nhà nước kiểm soát chặt chẽ, những cơ sở chăn nuôi chế biến thịt heo bản bị điều tra và xử lý khiến cho người dân mất niềm tin cũng ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động của công ty. Tuy nhiên công ty Chăn nuôi Phú Sơn luôn thực hiện nghiêm túc các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm như trang bị đầy đủ trang phục, vật chất cho các cán bộ, người lao động để khử trùng, diệt khuẩn cho heo, nhằm đem lại sản phẩm chất lượng tốt nhất đến tay người tiêu dùng.

Rủi ro luật pháp

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật Việt Nam như Luật doanh nghiệp; bên cạnh đó, với tư cách là một doanh nghiệp đang được giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán, Công ty còn chịu tác động bởi hệ thống khung pháp lý của thị trường chứng khoán Việt Nam. Hiện tại một số luật, chế tài, chính sách đang được đổi mới, điều đó yêu cầu Công ty cần phải có sự chuẩn bị kỹ lưỡng hơn để đáp ứng những yêu cầu này.

Lĩnh vực hoạt động chính của Công ty là về chăn nuôi, nên Công ty còn chịu sự quản lý của Luật bảo vệ môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm.

Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn,... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Mặc dù, các rủi ro này ít khi xảy ra, nhưng khi có sự cố thì mức độ nghiêm trọng, thiệt hại là rất cao.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM



Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

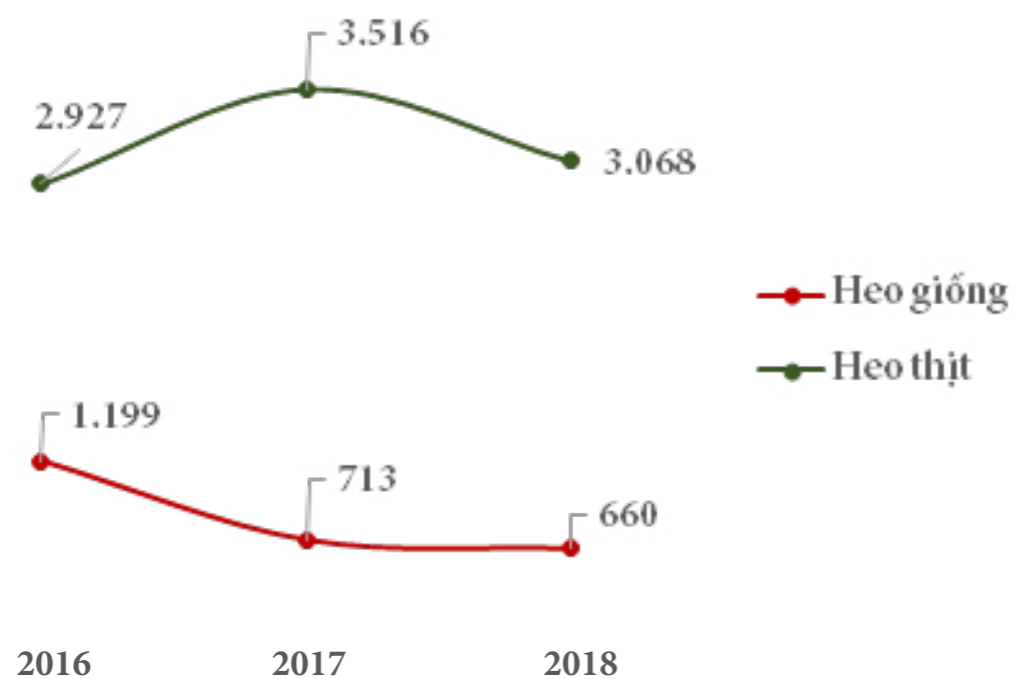
Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2017	KH 2018	TH 2018	TH 2018/ KH 2018	TH2018/ TH2017
Sản lượng hàng hóa thực hiện						
Heo giống	Tấn	713	600	660	110,00%	92,57%
Heo thịt	Tấn	3.516	2.800	3.068	109,57%	87,26%
Tổng doanh thu	Triệu đồng	151.136	152.020	178.298	117,29%	117,97%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	-11.704	6.000	28.187	469,79%	-
Tỷ lệ cổ tức	%	15%		75% (*)		500,00%

(*) Dự kiến mức chia cổ tức năm 2018 là 75% bằng tiền mặt, Công ty đã thực hiện tạm ứng cổ tức 50%/cổ phiếu vào ngày 18/01/2019.

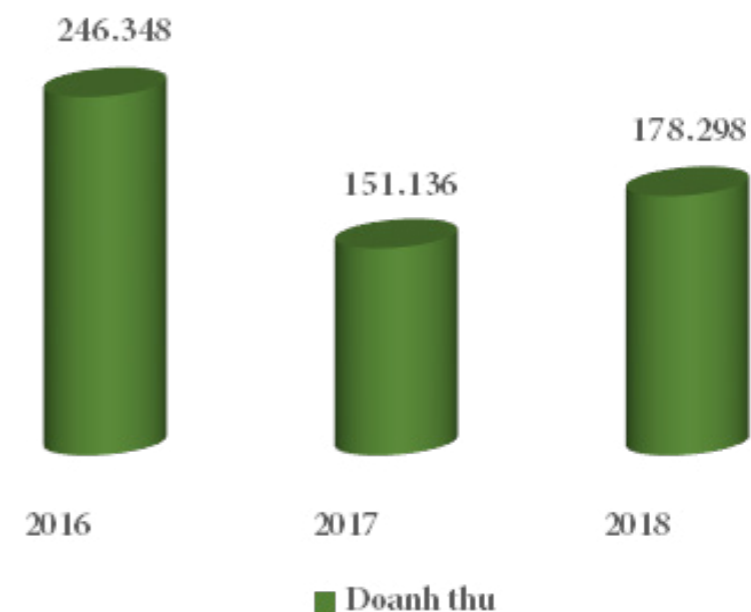
Sản lượng thực hiện

Đơn vị tính: Tấn



Kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng



Nhận định tình hình hoạt động năm 2018

Năm 2018, ngành chăn nuôi phải đối mặt với vô vàn khó khăn về thị trường, các chính sách... thì đến nay năm 2018, tình hình chăn nuôi đã có những dấu hiệu phục hồi, tính đến tháng 12/2018, đàn lợn tăng 3,2%. Giá thịt heo bắt đầu tăng trở lại từ tháng 4/2018 sau đúng 01 năm xuống thấp; đặc biệt là những tháng cuối năm, giá bán sản phẩm tăng nhanh và người chăn nuôi có lãi. Nhờ đó, kết quả kinh doanh trong năm 2018 của Công ty cũng rất khả quan; cụ thể, doanh thu năm 2018 đạt 178.298 triệu đồng, đạt 117,29% kế hoạch đề ra vào đầu năm, và tăng trưởng 17,97% so với doanh thu năm 2017.



Tổ chức và nhân sự

Danh sách ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại PSL
1	Hà Văn Sơn	Giám đốc	1,85%
2	Đỗ Văn Trong	Phó giám đốc	0,12%

Tóm tắt lý lịch

1

Hà Văn Sơn
Giám đốc

- Năm sinh: 1962
- Trình độ chuyên môn: Đại học Nông Lâm TP.HCM ngành Kinh tế nông nghiệp.
- Quá trình công tác:
 - +1986-1996: Phó phòng kế toán, phụ trách kế hoạch XN chăn nuôi heo Phú Sơn.
 - +1997 - 2000: Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh XN chăn nuôi heo Phú Sơn.
 - +2000 - 2003: Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh kiêm Trưởng trại Phú Sơn Xí nghiệp chăn nuôi heo Phú Sơn
 - +2003 - 08/2008: Phó Giám Đốc kiêm Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn
 - +09/2008 - 2013: Phó Giám Đốc Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn
 - +09/2013- 2015: Giám đốc Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn
 - +12/2015 - 4/2016: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn
 - +04/2016 - nay: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

2

Đỗ Văn Trong
Phó giám đốc

- Năm sinh: 1968
- Trình độ chuyên môn: Bác sĩ thú y
- Quá trình công tác:
 - +1992 - 1995: Kỹ thuật viên trại heo Long Thành, XN chăn nuôi heo Phú Sơn
 - +1996 - 2002: Trưởng bộ môn thú y, XN chăn nuôi heo Phú Sơn
 - +2003 - 2015: Trưởng phòng kỹ thuật, CTCP chăn nuôi Phú Sơn
 - +01/2016 - nay: Phó giám đốc Cty CP chăn nuôi Phú Sơn

Cơ cấu nhân sự

Tổng số lao động: 125 người (tính đến 31/12/2018).

Trong đó:

STT	Tính chất phân loại	Số lượng	Tỷ lệ
A	Theo trình độ	125	100%
1	Đại học và trên Đại học	20	16%
2	Cao đẳng/Trung cấp	31	25%
3	Khác	74	59%
B	Theo tính chất hợp đồng lao động	125	100%
1	Hợp đồng có xác định thời hạn	27	22%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	97	78%
3	Hợp đồng theo thời vụ (công nhật)	1	1%



Tổ chức và nhân sự

Chính sách đối với người lao động

Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách nhằm nâng cao đời sống tinh thần, vật chất cho cán bộ, công nhân viên.

Tổ chức các buổi đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn, tạo môi trường tốt nhất để cán bộ, công nhân viên có thể phát huy hết khả năng của mình và phấn đấu cho mục tiêu.

Đồng thời, Công ty đã đưa ra chính sách hợp lý để mang lại thu nhập ổn định cho người lao động nhằm đảm bảo đời sống góp phần tạo tâm lý yên tâm, gắn bó lâu dài của cán bộ, công nhân viên. Đặc biệt vì tính chất đặc thù của ngành là chăn nuôi nên phải tiếp xúc với những nguồn dịch bệnh, vi khuẩn nên công ty luôn chú trọng về vấn đề sức khỏe của người lao động bằng chế độ BHXH phù hợp cho cán bộ, nhân viên.

Ngoài ra, Công ty còn đưa ra những chính sách lương thưởng, đãi ngộ cho đối tượng lao động có thành tích đáng khen ngợi.



Chính sách lương thưởng

Chính sách lương của Công ty những năm qua đều tuân thủ theo đúng quy định của Nhà nước về mức lương tối thiểu. Các quy định về chi trả lương, thưởng cho từng cá nhân, từng bộ phận nhằm khuyến khích người lao động làm việc, hoàn thành tốt công việc ở từng chức năng riêng biệt, đóng góp quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch đặt ra đầu năm của Công ty. Do đó, Công ty có chính sách chi trả lương riêng đối với từng cán bộ, nhân viên, cụ thể:

Tiền lương, thưởng cho tập thể hoặc người lao động căn cứ vào năng suất, chất lượng đạt hiệu quả và mức độ đóng góp của cá nhân, tập thể. Ngoài ra, điều này góp phần đảm bảo sự công bằng và minh bạch giữa tập thể và các cá nhân. Ngoài ra, chính sách này còn phụ thuộc vào công việc đảm nhận, định mức lao động, chỉ tiêu kỹ thuật và kết quả lao động tạo ra, mức lương sẽ điều chỉnh thay đổi theo cấp bậc công việc. Bên cạnh đó, người lao động gián tiếp được hưởng theo hệ số do Hội đồng tư vấn đề xuất và Giám đốc Công ty quyết định dựa trên báo cáo kết quả đạt được và tính chất công việc của nhân viên.

Đồng thời, Công ty cũng bảo đảm thực hiện các chế độ chính sách xã hội, phúc lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước.



Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án



01

Dự án xây dựng trại heo mới tại Khu Liên hợp Công Nông nghiệp Dofico quy mô 4.800 nái, giai đoạn I và II quy mô 2.400 nái:

- Dự án đã được khởi công vào cuối tháng 9/2016, đã đi vào hoạt động từ tháng 6/2018. Đến nay đã chuyển được gần 2.000 nái từ các trại Long Thành, Phước Tân và đàn nái thương phẩm của Trại Phú Sơn. Hiện nay, các hoạt động sản xuất chăn nuôi ở đây thực hiện tốt.

02

Dự án xây dựng Trại heo cai sữa, heo thịt tại xã Xuân Phú, Xuân Thọ:
Hiện tại, Công ty đang tiến hành các thủ tục cần thiết để xây dựng được trang trại tại đây.

03

Dự án Khu dân cư theo quy hoạch tại xã Long An, huyện Long Thành, Đồng Nai
Dự án đã được UBND tỉnh Đồng Nai chấp nhận chủ trương cho Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn lập thủ tục đầu tư dự án với các nội dung sau:

- Mục tiêu: Đầu tư xây dựng khu dân cư theo quy hoạch.
- Vị trí địa điểm: Tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai với diện tích khoảng 68.646,5m². Vị trí theo Sơ đồ thoả thuận địa điểm số 4941/2016 Tỷ lệ 1/2000 do UBND huyện Long Thành ký xác lập ngày 13/7/2016, không bao gồm phần diện tích được quy hoạch mở đường và quy hoạch đất phát triển hạ tầng. Dự án đang tiếp tục lập quy hoạch chi tiết 1/500 để thực hiện các bước tiếp theo.



Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	ĐVT	2017	2018	tăng giảm so với 2017 (%)
Tổng tài sản	Triệu đồng	190.252	207.932	9,29%
Doanh thu thuần	Triệu đồng	133.767	173.826	29,95%
Lợi nhuận HĐKD	Triệu đồng	-20.185	27.801	-
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	8.481	387	-
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	-11.704	28.187	-
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	-11.704	25.391	-
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	-1.734	3.762	-

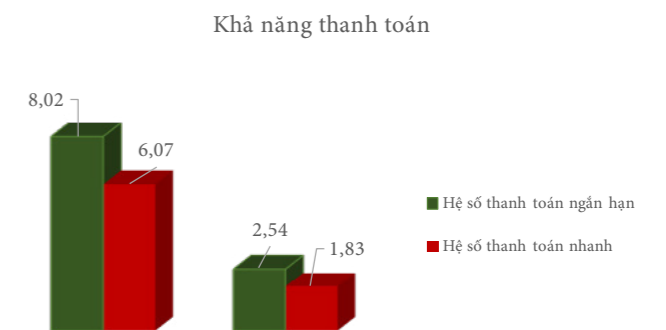
Năm 2018, tình hình hoạt động có sự chuyển biến tăng so với năm 2017, doanh thu thuần đạt 173.826 triệu đồng, tăng 29,95% so với cùng kỳ năm 2017, kéo theo lợi nhuận của Công ty thoát khỏi tình trạng lỗ.

Các chỉ tiêu tài chính

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	8,02	2,54
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	6,07	1,83
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	7,33%	24,10%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	7,91%	31,75%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	5,00	4,47
Vòng quay tài sản	Vòng	0,59	0,87
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	-8,75%	14,61%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	-5,67%	15,20%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	-5,18%	12,75%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-15,09%	15,99%

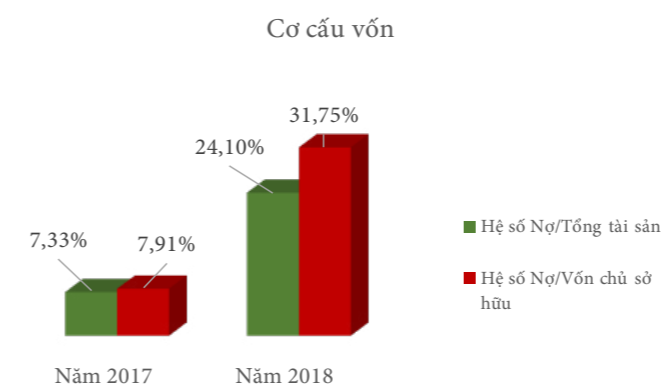
Về khả năng thanh toán

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán đo lường mức độ đáp ứng nghĩa vụ tài chính của Công ty, các hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh trong năm 2018 đều giảm đáng kể, lần lượt là 2,54 lần và 1,83 lần (nguyên nhân chủ yếu do khoản nợ phải trả khác tiền cố tức). Tuy nhiên, đây vẫn là khá cao đảm bảo an toàn về khả năng thanh toán.



Về cơ cấu vốn

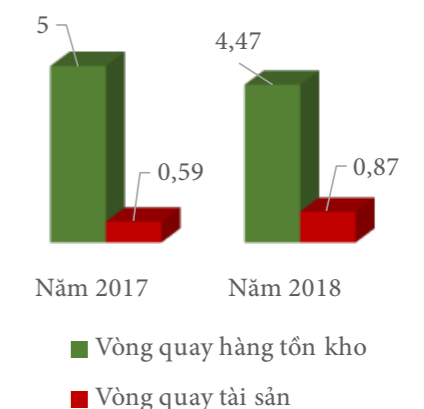
Trong giai đoạn 2017 – 2018, các hệ số cơ cấu vốn của Công ty biến động tăng nhờ nợ ngắn hạn tăng, cụ thể hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu và Nợ/Tổng tài sản tăng lần lượt là 31,75% và 24,10%. Nhìn chung, các con số này cho thấy cơ cấu vốn của Công ty ổn định, khi không sử dụng nợ dài hạn hay các khoản vay tài chính.



Về năng lực hoạt động

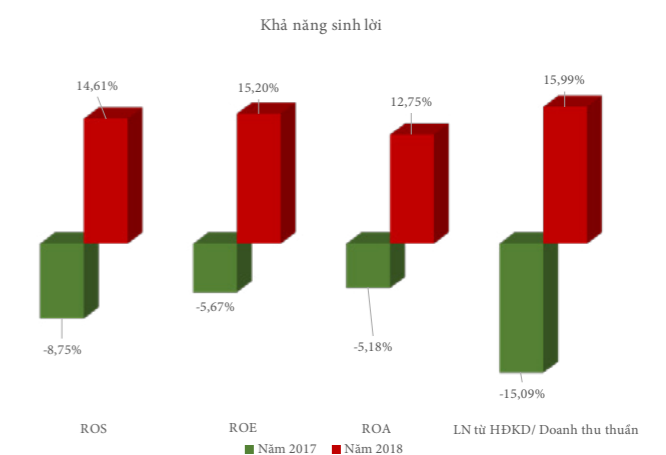
Các chỉ số về năng lực hoạt động giúp đo lường hiệu quả hoạt động của Công ty, trong năm chỉ số vòng quay hàng tồn kho giảm từ mức 5 vòng vào năm 2017 đến 2018 xuống 4,47 vòng; tương ứng với số ngày lưu kho là 81 ngày. Bên cạnh đó, chỉ số hiệu suất sử dụng tài sản duy trì mức 0,87 vòng.

Năng lực hoạt động



Về khả năng sinh lời

Năm 2018 chứng kiến tốc độ phục hồi mạnh mẽ của Công ty, khi mà trong năm 2017, các chỉ số về khả năng sinh lời của Công ty đều âm do Công ty thua lỗ, trong năm 2018; các chỉ số đã tăng trưởng đáng kể, lợi nhuận sau thuế đạt 25,4 tỷ đồng, tăng 47 tỷ đồng so với năm 2017, cụ thể ROS đạt 14,61%; ROE đạt 15,20%.



► Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Cổ phần

STT	Nội dung	Số lượng
1	Số cổ phần đang lưu hành	6.750.000
2	Số cổ phần chuyển nhượng tự do	6.750.000
3	Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	0

Cơ cấu cổ đông

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông Nhà nước	4.965.132	73,56%
II	Cổ đông nội bộ	-	-
III	Cổ đông trong nước	6.717.739	99,52%
1	Cá nhân	1.675.031	24,82%
2	Tổ chức	5.042.708	74,71%
IV	Cổ đông nước ngoài	32.261	0,48%
1	Cá nhân	32.261	0,48%
2	Tổ chức	-	-
Tổng cộng		6.750.000	100,00%



Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Nguồn nguyên liệu đầu vào của chăn nuôi ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của Công ty. Vì vậy, Công ty đã lập riêng bộ phận quản lý chịu trách nhiệm về nguồn thức ăn chăn nuôi, đồng thời, thường xuyên thăm dò và nghiên cứu thị trường để có giá mua nguyên liệu đầu vào tốt nhất. Ngoài ra, năm 2018 tình hình nhập khẩu bắp, đậu nành của Công ty tăng ở thị trường Argentina, Brazil, ... do nguồn cung ở các nước này dồi dào và giá phù hợp. Do đó, để kiểm soát được chi phí hoạt động Công ty đã thực hiện điều chỉnh lại tỷ lệ thành phần thức ăn trong chăn nuôi nhằm đảm bảo chất lượng thịt heo cung ứng cho thị trường. Ngoài ra, Công ty có khả năng tự chế biến thức ăn bằng hệ thống xay trộn tự động điều khiển bằng máy vi tính, công suất đáp ứng được nhu cầu chăn nuôi và vệ sinh thực phẩm. Trước những thách thức của thị trường tiêu thụ năm 2018, Ban lãnh đạo đã chủ động đề ra kế hoạch nhằm hạn chế những thiệt hại ở khâu quản lý nguyên vật liệu trong chăn nuôi của Phú Sơn.



Tiêu thụ năng lượng

Để trại heo hoạt động hiệu quả, Công ty đã phải sử dụng một lượng điện năng đáng kể để vận hành một số hệ thống đặc trưng như hệ thống tự chế biến thức ăn, công nghệ giám sát sinh hoạt của đàn heo nhằm nắm bắt kịp thời tình trạng bất thường để đưa ra giải pháp hạn chế thiệt hại nhanh chóng. Thêm vào đó, lượng chất thải trong hoạt động chăn nuôi heo gây ảnh hưởng không nhỏ đến môi trường xung quanh, do đó, năm 2018 Công ty tiếp tục duy trì hoạt động hệ thống xử lý chất thải.

Tiêu thụ nước

Trong năm 2018, chuồng trại của Công ty hoạt động theo mô hình chuồng hở, đàn heo dễ bị ảnh hưởng mạnh bởi thời tiết khắc nghiệt, do đó để khắc phục tình trạng này Công ty đã sử dụng hệ thống phun sương, đồng thời luôn đảm bảo vệ sinh chuồng trại sạch sẽ. Mặt khác, để đáp ứng được những tiêu chuẩn về vệ sinh và sức khỏe cho đàn heo Công ty cần một lượng nước lớn để tiêu thụ, giải quyết vấn đề này Công ty đã tận dụng uy tín hoạt động trong ngành để tìm được nhà cung cấp nguồn nước phù hợp và đảm bảo chất lượng để đàn heo phát triển tốt trong năm 2018 và những năm tiếp theo.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Vì Công ty hoạt động chính bên lĩnh vực chăn nuôi nên bắt buộc phải tuân thủ và thực hiện luật bảo vệ môi trường. Cụ thể việc đảm bảo môi trường khu chăn nuôi tập trung:

- Công ty xử lý giảm mùi hôi từ chất thải phân heo bằng cách trộn chế phẩm Nutrafito Plus vào thức ăn và còn giúp giảm ô nhiễm không khí cho môi trường xung quanh và các khu lân cận.
- Đưa vào vận hành hệ thống, sử dụng hầm bioga để xử lý nước thải, sau khi thu được khí bioga thì đưa vào đốt sấy cát. Còn nước thải từ

chăn nuôi sau khi đã được xử lý trong hệ thống sẽ chảy qua 7 hồ sinh học và tiếp tục được xử lý bằng hóa chất sau đó mới thải ra môi trường.

- Đối với quản lý chất thải nguy hại, Công ty đã xây dựng một khu riêng biệt, lưu giữ đúng cách, đồng thời phân loại và có biển báo, để mã để nhận biết chất thải nguy hại. Công ty cũng ký hợp đồng xử lý chất thải nguy hại và chất rắn sinh hoạt với các công ty có chức năng xử lý, lập báo cáo định kỳ về hoạt động quản lý, cập nhật tình hình phát sinh.

Chính sách liên quan đến người lao động

Trong năm 2018, để tạo môi trường làm việc năng động, Công ty tiến hành tổ chức thi đua giữa các đơn vị và cá nhân, trao phần thưởng nhằm khuyến khích, động viên cán bộ công nhân viên. Ngoài ra, Công ty còn tuân thủ quy định về trả lương, các khoản trợ cấp khó khăn, chế độ thăm hỏi, thăm ốm, hiếu hỉ, v.v...

Mức lương bình quân qua các năm

Đơn vị tính: đồng/người/tháng

Năm	Mức lương bình quân
2015	9.130.000
2016	10.000.000
2017	8.300.000
2018	10.189.000

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC



► Đặc điểm tình hình

Bước vào thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn có những thuận lợi và khó khăn như sau:

Thuận lợi

- Công ty có đủ vốn đáp ứng cho sản xuất không phải vay ngân hàng mà còn có tiền gửi ngân hàng để tăng thu nhập tài chính.
- Sản phẩm có thương hiệu, có uy tín trên thị trường nên tiêu thụ sản phẩm của Công ty thuận lợi.
- Công ty được sự quan tâm, giúp đỡ của UBND tỉnh, Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai và các ban ngành hữu quan.

Khó khăn

- Trong nhiều năm chăn nuôi heo có lợi nhuận khá nên các tập đoàn chăn nuôi có vốn đầu tư nước ngoài, các đơn vị chăn nuôi trong nước, các trang trại, các hộ chăn nuôi đã không ngừng tăng cường mở rộng quy mô, đồng thời một số tập đoàn như Hoà Phát, Masan, Hùng Vương, ... cũng đầu tư vào lĩnh vực chăn nuôi heo làm cho sản phẩm chăn nuôi heo tăng nhanh. Từ năm 2017 cho đến tháng 4 năm 2018 lượng heo vẫn còn rất lớn, tiêu thụ chậm, nên giá bán vẫn dưới dưới giá thành làm cho doanh thu bán hàng giảm, sản xuất kinh doanh đầu năm 2018 bị lỗ.



- Trại heo Phú Sơn đã xây dựng trên 40 năm nên nguồn bệnh tích nhiều đồng thời chuồng trại được xây dựng là chuồng hở do phải di dời ra khỏi khu dân cư nên không được đầu tư sửa chữa kịp thời, chủ yếu tận dụng chuồng cũ để chăn nuôi nên không thực hiện được an toàn sinh học.
- Trại heo Long Thành đã chấm dứt chăn nuôi từ tháng 6/2018 và Trại heo Phước Tân chấm dứt chăn nuôi từ tháng 11/2018, do đó quy mô đàn heo đã giảm đáng kể.
- Các cơ sở chăn nuôi của Công ty đều phải di dời về Xuân Lộc cách cơ sở hiện tại khoảng 50km, song hầu hết người lao động hiện có nhà cửa gia đình ở xung quanh các cơ sở cũ, do đó khi di dời về cơ sở mới thì hầu hết sẽ xin

nghỉ việc cho nên tâm lý không ổn định làm việc trong tình trạng không yên tâm, khiến cho năng suất lao động thấp.

- Khí hậu thời tiết ngày một thay đổi theo hướng bất lợi cho đàn heo, mùa khô thiếu nước, nắng nóng kéo dài làm cho sức khoẻ đàn heo suy giảm, heo bệnh nhiều, chi phí thuốc phòng và điều trị bệnh tăng lên.
- Vấn đề giải quyết môi trường trong trại chăn nuôi hết sức khó khăn, chi phí xây dựng hệ thống xử lý nước thải trong chăn nuôi lớn làm cho chi phí sản xuất tăng.
- Các chi phí BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp, điện nước, ... đều tăng do lương tối thiểu vùng tăng.

Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh

Kết quả sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2018	TH 2018	So sánh %	
					KH	Cùng kỳ
1	Sản lượng hàng hoá thực hiện					
-	Heo giống	Tấn	600	660	110	92,57
-	Heo thịt	Tấn	2.800	3.068	109,57	87,26
-	Tinh heo	1000 liều	24	26,8	111,67	81,21
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	152.020	178.298	117,29	117,97%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.000	28.187	469,78	-
4	Nộp ngân sách	Triệu đồng	305	2.353	771,48	67,81
5	Lao động BQ	Người	158	133	84,18	88,08
6	Quỹ lương	Triệu đồng	13.611	16.262	119,48	110,33
7	Tiền lương BQ người LĐ/ tháng	Triệu đồng	7,179	10,189	141,93	125,79
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn CSH	%	3,84	18,5	481,77	-
9	Cổ tức	%	-	75% (*)	-	-

(*) Dự kiến mức chia cổ tức năm 2018 là 75% bằng tiền mặt, Công ty đã thực hiện tạm ứng cổ tức 50%/cổ phiếu vào ngày 18/01/2019.

Năm 2018, các chỉ tiêu được giao như doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, tỷ suất lợi nhuận đều đạt và vượt kế hoạch được giao do giá bán đã tăng ở mức khá từ tháng 5 cho đến cuối năm 2018 nên sản xuất kinh doanh có lãi.

- Doanh thu: 178 tỷ đồng/152 tỷ đồng đạt 117,29 % so với kế hoạch 2018.
- Lợi nhuận trước thuế: 28 tỷ đồng/6 tỷ đồng đạt 469,78% so với kế hoạch năm 2018.
- Nộp ngân sách Nhà nước: 2.353 tỷ đồng/305 tỷ đồng đạt 771,48 % KH năm 2018.
- Tỷ suất lợi nhuận/vốn đạt: 18,5%, bảo toàn và phát triển vốn.

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu Kinh tế Kỹ thuật

Trong năm nay, nhìn chung các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đạt thấp hơn mục tiêu đề ra. Nguyên nhân chủ yếu:

Về con người

Do phải di dời đàn heo về cơ sở mới trong năm 2018 nên người lao động của Trại heo Long Thành và Trại heo Phước Tân và một số lao động của Trại heo Phú Sơn đã xin nghỉ việc, tinh thần làm việc chưa được tốt, tính tự quản chưa cao.

Về điều kiện khác

- Khu vực trại heo Phú Sơn tiếp giáp với đường đi nên khó có thể kiểm soát việc lây lan bệnh và đảm bảo an toàn sinh học.
- Chuồng trại của Công ty chủ yếu là chuồng hở được xây dựng trên 40 năm nên nguồn bệnh tích nhiều, Công ty không thể sửa chữa và nâng cấp chuồng trại theo xu hướng hiện đại vì chi phí lớn mà không sử dụng được bao lâu nên chủ yếu tận dụng cơ sở cũ để chăn nuôi dẫn đến an toàn sinh học không đảm bảo, dịch bệnh thường xuyên xảy ra.
- Hiện nay có những bệnh không có vaccin phòng ngừa (đặc biệt là dịch tả cấp) mà chủ yếu phòng bằng cách ly, vệ sinh sát trùng chuồng trại nhằm bảo đảm an toàn sinh học, song vấn đề này Công ty lại khó làm được do chuồng trại nằm trong khu vực đông dân cư.

Các mặt khác

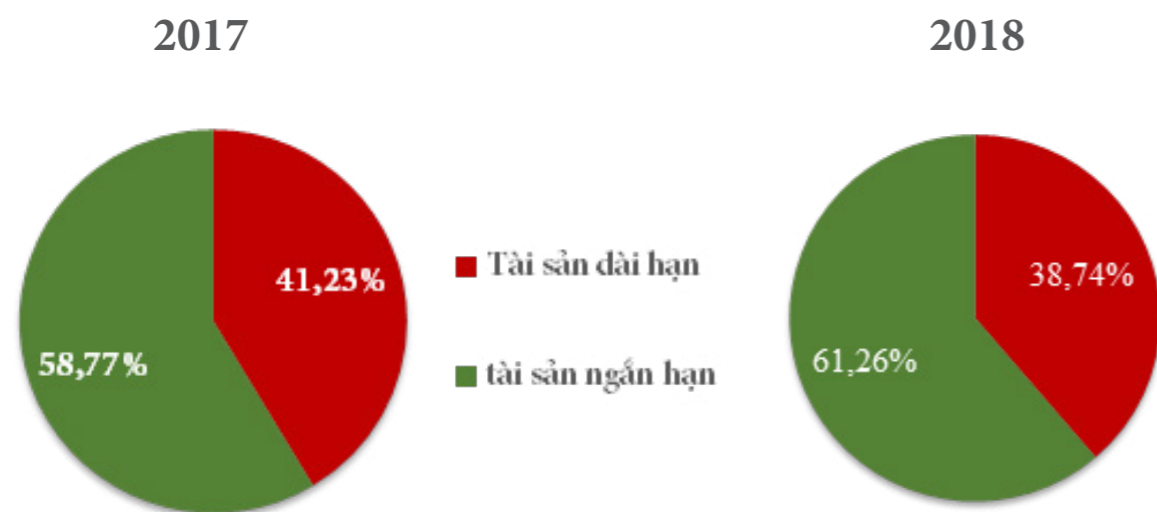
- Công tác an ninh trật tự trong đơn vị được thực hiện tương tốt, trong năm không để xảy ra mất mát.
- Công tác ATLĐ và PCCN được thực hiện tốt.
- Công tác bảo vệ môi trường luôn được đơn vị thực hiện nghiêm chỉnh, trong năm không để xảy ra sự cố nào về môi trường.
- Công tác xã hội địa phương được Công ty luôn chú trọng, trong năm Công ty đã thực hiện công tác xã hội với tổng số tiền trên 100 triệu đồng.

Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	Năm 2017		Năm 2018	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Tài sản dài hạn	78.442	41,23%	80.553	38,74%
Tài sản ngắn hạn	111.810	58,77%	127.378	61,26%
Tổng tài sản	190.252	100,00%	207.932	100,00%
Nợ ngắn hạn	13.944	7,33%	50.107	24,10%
Nợ dài hạn	-	-	-	-
Vốn chủ sở hữu	176.308	92,67%	157.824	75,90%
Tổng nguồn vốn	190.252	100,00%	207.932	100,00%

Tình hình tài sản



Trong năm 2018, tổng tài sản Công ty đạt 207.932 triệu đồng, tăng 17.680 triệu đồng so với năm 2017, tương ứng với mức 9,29%. Trong đó, tỷ trọng tài sản ngắn hạn tăng từ 58,77% lên 61,26%, trong khi đó tỷ trọng tài sản dài hạn của Công ty lại giảm từ 41,23% xuống 38,74%.

Tình hình nguồn vốn

Năm 2017

Năm 2018



Cơ cấu tỷ trọng nguồn vốn năm 2018 có sự thay đổi đáng kể đối với nợ ngắn hạn, trong năm, Công ty gia tăng các khoản phải trả ngắn hạn khác, kết quả tỷ trọng nợ ngắn hạn tăng từ 7,33% lên 24,01%. Công ty vẫn tiếp tục có xu hướng duy trì cơ cấu vốn an toàn, Công ty không có nợ dài hạn, vì thế nợ ngắn hạn chiếm tỷ trọng chủ yếu trong cơ cấu tổng nợ phải trả. Ngoài ra, trong điều kiện thị trường có nhiều biến động như hiện nay, Công ty vẫn cố gắng đảm bảo an toàn hoạt động tài chính bởi không chịu nhiều áp lực đáng kể từ chi phí lãi vay. Vốn chủ sở hữu vẫn là chỉ tiêu chủ yếu trong cơ cấu vốn, mặc dù trong năm tỷ trọng chỉ tiêu này có giảm 16,77%/tổng nguồn vốn.



► Phương hướng nhiệm vụ năm 2019

Nhận định về thị trường

Do ảnh hưởng của bệnh FMD và dịch tả lợn Châu Phi, hầu hết các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, một số trang trại cũng đã chủ động giảm đàn, nhưng các công ty chăn nuôi có quy mô lớn, các tập đoàn nước ngoài vẫn duy trì đàn hiện có nên nguồn cung cấp sản phẩm vẫn dồi dào, mặc khác tâm lý người tiêu dùng vẫn e ngại khi dùng sản phẩm thịt heo nên giá bán sản phẩm sẽ giảm đáng kể trong năm 2019.

Đặc điểm tình hình năm 2019

Thuận lợi

- Công ty vẫn đang còn vốn để duy trì sản xuất kinh doanh, tuy nhiên vốn nhàn rỗi không còn nhiều do phải chia cổ tức năm 2018 trong năm 2019 và đầu tư vốn để xây dựng chuồng trại.



Khó khăn

Ngoài khó khăn chung là tình hình dịch bệnh phức tạp, giá bán giảm mạnh trong những tháng đầu năm 2019, Công ty còn có những khó khăn:

- Công ty đã giảm đàn tương đối nhiều do ngừng chăn nuôi tại 2 trại và di dời đàn nái về trại mới ở Xuân Lộc nên thương hiệu cũng không còn mạnh.
- Về chuồng trại: Công ty chỉ mới xây dựng được chuồng cho heo nái sinh sản 2.400 con mà chưa xây dựng được chuồng cho heo con sau cai sữa và heo thịt nên vẫn phải chờ heo cai sữa về trại Phú Sơn mà trại heo Phú Sơn là chuồng hở bệnh lưu cữu nhiều nên năng suất thấp.
- Các chi phí đầu vào như nguyên liệu, chi phí điện nước, tiền lương đóng BHXH tiếp tục tăng do lương tối thiểu vùng tăng.
- Năm nay Công ty tiếp tục di dời hết đàn heo nái của trại Phú Sơn về cơ sở mới nên lao động sẽ nghỉ việc nhiều, chi phí trợ cấp nghỉ việc nhiều ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019
Sản lượng hàng hóa tiêu thụ		
+ Heo giống	Tấn	650
+ Heo thịt các loại	Tấn	2.200
Tổng doanh thu	Triệu đồng	129.000
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	5.500
Nộp ngân sách	Triệu đồng	1.186
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	3,27
Tiền lương BQ người LĐ/tháng	Triệu đồng	8,50



Các giải pháp thực hiện

Về điều hành và triển khai kế hoạch sản xuất

- Quy mô đàn: Duy trì đàn nái thương phẩm 2.400 con tại Trại Xuân Bắc, Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; Duy trì đàn heo giống gốc tại Trại Phú Sơn để sau này chuyển về cơ sở mới.
- Về tiêu thụ sản phẩm: Trong 6 tháng đầu năm, theo dự đoán chăn nuôi heo vẫn gặp khó khăn do dịch bệnh lan rộng nhiều nơi, giá bán thấp nên đơn vị cố gắng bán nhiều heo giống, 6 tháng cuối năm tùy theo thị trường để điều chỉnh lượng heo giống bán hay để lại nuôi thịt một cách kịp thời.

Giải pháp về kỹ thuật

Về công tác giống:

Tăng cường chọn lọc đàn heo nái, heo đực để nâng cao năng suất chăn nuôi và chất lượng sản phẩm, duy trì quy mô đàn nái thương phẩm tại Trại heo Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc là 2.400 con.

Công tác thú y

- Trước diễn biến của khí hậu thời tiết và tình hình chuồng trại của Công ty là chuồng hở không bảo đảm an toàn sinh học, Công ty phải thực hiện các biện pháp nhằm bảo đảm an toàn dịch bệnh cho đàn heo như: chương trình giám sát huyết học với những bệnh quan trọng như dịch tả, FMD, tai xanh, ... Riêng những bệnh

không có vaccin phòng bệnh như tiêu chảy cấp, dịch tả lợn Châu Phi, ... thì phải tăng cường vệ sinh sát trùng để hạn chế dịch bệnh.

- Tiếp tục khảo sát các loại vaccine để sử dụng một cách hiệu quả nhất.
- Thực hiện việc sát trùng chuồng trại, đèn sưởi ấm, ... để giảm tỷ lệ tử loại trên đàn heo con theo mẹ và heo cai sữa.

Công tác thức ăn

Thường xuyên khảo sát và cập nhật tình hình giá nguyên liệu để xây dựng công thức thức ăn với giá thành hợp lý, đảm bảo nhu cầu cho đàn heo.

Các giải pháp về quản lý

- Nâng cao tinh thần, phát huy sáng tạo, thực hiện tiết kiệm và phòng chống tham nhũng trong tập thể CBCNV Công ty.
- Tăng cường công tác thăm dò nghiên cứu thị trường để đưa ra giá bán cạnh tranh và hợp lý, thúc đẩy tiêu thụ đầu ra của sản phẩm. Ngoài ra, hoạt động thăm dò thị trường còn giúp Công ty tìm và mua được nguồn nguyên liệu với giá hợp lý nhưng vẫn đảm bảo chất lượng.
- Công ty sẽ tiến hành thực hiện việc trả lương và thực hiện các chế độ cho người lao động tương ứng với tiền lương theo sản phẩm. Qua đó, kích thích người lao động hăng hái thi đua lao động sản xuất, tăng năng suất chăn nuôi, chất lượng sản phẩm và nâng cao thu nhập cho người lao động

Về đầu tư

- Tiếp tục đầu tư xây dựng tại Trại Xuân Bắc theo lộ trình để đạt được 4.800 nái như dự án.
- Tiếp tục thực hiện các thủ tục cần thiết để đầu tư xây dựng trại heo cai sữa và heo thịt, hậu bị quy mô 26.000 con (Trong đó: Heo cai sữa 12.000 con, heo hậu bị 4.000 con, heo thịt 10.000 con) tại xã Xuân Phú và xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.
- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án khu dân cư theo quy hoạch tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.
- Nhượng bán quyền sử dụng đất và tài sản trên khu đất nông nghiệp tại xã Phước Tân, Tp. Biên Hoà (Trại Phước Tân). Khu đất này đang nuôi heo song theo chủ trương phải chấm dứt chăn nuôi tại đây sau khi di dời về Xuân Lộc, nhu cầu sử dụng khu đất này không còn nên HĐQT đã xin chủ trương cho bán khu đất này. Công ty đã tiến hành thẩm định giá và ký hợp đồng bán đấu giá qua 3 đợt giảm giá và đăng báo bán đấu giá nhưng vẫn chưa bán được đến nay đã trên 6 tháng kể từ ngày thẩm định giá, dự kiến Công ty sẽ thẩm định lại và tiếp tục cho bán đấu giá.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đánh giá về các mặt hoạt động của Công ty

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2017	2018	tăng/giảm (Triệu đồng)	tăng/giảm (%)
Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	133.767	173.826	40.059	29,95%
Giá vốn hàng bán	156.901	140.571	-16.330	-10,41%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	-23.134	33.255	56.389	-
Lợi nhuận thuần về HĐKD	-20.185	27.801	47.985	-
Lợi nhuận khác	8.481	387	-8.094	-
Lợi nhuận trước thuế	-11.704	28.187	39.891	-
Lợi nhuận sau thuế	-11.704	25.391	37.095	-
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	-1.734	3.762	5.496	-

Đánh giá của HĐQT về tình hình hoạt động của Công ty

Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018 gặp rất nhiều khó khăn như sau:

- Trong những tháng đầu năm 2018, do cung đã vượt cầu nên giá bán heo giống, heo thịt liên tục giảm, khó tiêu thụ, một số hộ chăn nuôi nhỏ lẻ đã phải tự giết mổ, chở đi bán tại các chợ.
- Các tập đoàn chăn nuôi có vốn đầu tư nước ngoài, các trang trại lớn vẫn duy trì quy mô đàn heo hiện có nên sản phẩm vẫn dồi dào; các đơn vị nhỏ, các hộ chăn nuôi gia đình thiếu vốn do giá bán giảm sâu, tiêu thụ sản phẩm khó khăn nên nhiều trang trại chăn nuôi đã phải thu hẹp quy mô hoặc ngừng hoạt động.
- Giá nguyên liệu đầu vào tăng nhẹ, tình hình dịch bệnh vẫn xảy ra ở nhiều nơi trong các tỉnh thành của cả nước như FMD, dịch tả cấp, ...

nên chi phí cho việc phòng ngừa và điều trị bệnh tăng lên làm cho giá thành chăn nuôi tăng so với mọi năm.

- Cơ sở chăn nuôi chính của Công ty là Trại heo Phú Sơn đã xây dựng trên 40 năm hầu hết chuồng trại của Công ty là chuồng hở nên việc thực hiện an toàn sinh học hết sức khó khăn. Khí hậu thời tiết ngày một khắc nghiệt, mùa khô thiếu nước, nắng nóng ảnh hưởng lớn đến sức khỏe đàn heo, nên năng suất chăn nuôi không thể cải thiện được.
- Trại heo Long Thành đã ngừng hoạt động từ tháng 6/2018 và Trại heo Phước Tân ngừng chăn nuôi từ tháng 11/2018, đàn nái thương phẩm của Trại Phú Sơn được di dời về Trại heo Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, do đó quy mô đàn heo của Công ty giảm đáng kể.

Vấn đề phân phối lợi nhuận năm 2018

Nghị quyết về phân phối lợi nhuận năm 2018:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 26/4/2018 do không có lợi nhuận nên không có kế hoạch phân phối.

Thực hiện:

Phân phối lợi nhuận

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế kỳ trước do Kiểm toán Nhà nước tính lại: tăng thu nhập từ đền bù Trại Đông Phương, phân bổ lại tiền lương trong giá thành đàn heo cuối kỳ, giảm tiền lương người quản lý, ...: 9.899.691.437 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này: 25.391.270.298 đồng
- Phân phối lợi nhuận sau thuế:
 - Lợi nhuận chưa phân phối kỳ trước phần đền bù Trại Đông Phương đưa vào Quỹ đầu tư phát triển để xây dựng chuồng trại di dời Trại heo Phú Sơn: 8.816.320.400 đồng.
 - Lợi nhuận kỳ trước còn lại: 9.899.691.437 đồng - 8.816.320.400 đồng = 1.083.371.037 đồng.
 - Lợi nhuận kỳ trước còn lại và lợi nhuận kỳ này: 1.083.371.037 đồng + 25.391.270.298 đồng = 26.474.641.335 đồng
- Hội đồng quản trị đề nghị trích vào các quỹ từ lợi nhuận sau thuế như sau:
 - Quỹ khen thưởng phúc lợi (13%/LN sau thuế): 3.441.703.000 đồng
 - Quỹ khen thưởng Ban điều hành (1,5%/LN sau thuế): 397.119.000 đồng
 - Cổ tức bằng tiền mặt: 25%/vốn điều lệ tương ứng số tiền 16.875.000.000 đồng sẽ được chi trả sau khi được ĐHĐCĐ thường niên 2019 thông qua.
 - Lợi nhuận còn lại trích lập vào Quỹ đầu tư phát triển: 5.760.819.335 đồng.
- Trước đó, tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 05/12/2018, đã thông qua việc tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt là 50%/vốn điều lệ từ Quỹ đầu tư phát triển tương ứng số tiền 33.750.000.000 đồng.

Như vậy, nếu được ĐHĐCĐ thông qua thì cổ tức bằng tiền mặt năm 2018 là 75%/vốn điều lệ.

Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho các cổ đông hiện hữu

- Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-ĐH ngày 26/4/2013 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013, Công ty đã tiến hành Dự án xây dựng Trại chăn nuôi heo nái sinh sản quy mô 4.800 nái tại xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, đến năm 2018 đã xây dựng hoàn thành và đưa vào hoạt động giai đoạn 1 với quy mô 2.400 nái sinh sản với tổng giá trị là 48.176.568.940 đồng.
- Để đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và chia cổ tức cho các cổ đông, HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ biểu quyết việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho các cổ đông hiện hữu, tỷ lệ phát hành cổ phiếu là 75%/vốn điều lệ, giá trị 50.625.000.000 đồng tương ứng 5.062.500 cổ phiếu từ Quỹ đầu tư phát triển và trích bổ sung từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (kèm phương án).

Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

- Hội đồng quản trị thực hiện giám sát Giám đốc Công ty trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thực hiện nghị quyết của ĐHCĐ và nghị quyết của HĐQT.
- Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Giám đốc điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- Do ảnh hưởng suy giảm của thị trường từ năm 2017 và 4 tháng đầu năm 2018, hoạt động sản xuất chăn nuôi heo của Công ty gặp nhiều khó khăn, Ban Giám đốc Công ty đã nỗ lực khắc phục, năng động, linh hoạt, điều chỉnh kịp thời và có nhiều biện pháp, giải pháp phù hợp trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời tháo gỡ khó khăn về lao động, về quy mô đàn heo, ... để giảm lỗ đến mức thấp nhất và khi thị trường ổn định, Công ty vẫn có sản phẩm tiêu thụ, đảm bảo doanh thu nên kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 đã vượt kế hoạch lợi nhuận đề ra.

Kế hoạch, định hướng của HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty xây dựng và báo cáo trước Đại hội về kế hoạch hoạt động và chương trình công tác năm 2019 với các nội dung cơ bản như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

- Sản lượng hàng hóa tiêu thụ:
 - + Heo giống : 650 tấn
 - + Heo thịt : 2.200 tấn
- Tổng doanh thu: 129.000 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 5.500 triệu đồng
- Nợ ngân sách: 1.186 triệu đồng
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH: 3,27%
- Tiền lương bình quân người lao động/tháng: 8,5 triệu đồng.

Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

01

Tập trung cho hoạt động sản xuất chăn nuôi heo ở trại Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, duy trì quy mô hiện tại là 2.400 nái, có kế hoạch và lộ trình tiếp tục xây dựng chuồng trại để đạt được 4.800 nái trong tương lai.

02

Tiếp tục thực hiện các thủ tục cần thiết để đầu tư xây dựng trại heo cai sữa và heo thịt, hậu bị quy mô 26.000 con (trong đó: heo cai sữa 12.000 con, heo hậu bị 4.000 con, heo thịt 10.000 con) tại xã Xuân Phú - Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

03

Tiếp tục xin gia hạn hoạt động tại Trại heo Phú Sơn trong thời gian thực hiện các thủ tục xây dựng tại Xuân Phú - Xuân Thọ, khi xây dựng chuồng trại xong, sẽ di dời toàn bộ đàn heo về cơ sở mới, dự kiến đến năm 2020.

04

Tiếp tục thực hiện Dự án khu dân cư theo quy hoạch tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

05

Nhượng bán quyền sử dụng đất và tài sản trên khu đất nông nghiệp tại xã Phước Tân, Tp. Biên Hoà (Trại Phước Tân).

06

Nâng cao công tác quản trị, công tác quản lý điều hành, sắp xếp lại lao động, phát huy tính chủ động, sáng tạo và tích cực của cá nhân, đơn vị để mang lại hiệu quả tốt nhất cho Công ty.

07

Ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động, gắn vai trò, trách nhiệm, quyền lợi cá nhân trong từng vị trí công việc.

08

Xây dựng lại thang, bảng lương mới và sẽ tiến hành việc trả lương và thực hiện các chế độ cho người lao động tương ứng với tiền lương theo sản phẩm, gắn trách nhiệm của người lao động với công việc, với năng suất và chất lượng sản phẩm.

09

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đảm bảo công khai, minh bạch tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh.

10

Thực hiện đầy đủ quyền, trách nhiệm của HĐQT được quy định trong Điều lệ, Luật Doanh nghiệp để hoàn thành các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra và đảm bảo hài hòa quyền lợi chính đáng của cổ đông và người lao động.

QUẢN TRỊ CÔNG TY



Hội đồng quản trị

Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Phùng khôi Phục	Chủ tịch HĐQT	22/04/2016	7	100%
2	Ông Hà Văn Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT	14/07/2005	7	100%
3	Ông Lê Phước Hùng	Thành viên HĐQT	25/04/2014	7	100%
4	Ông Đỗ Văn Trong	Thành viên HĐQT	22/04/2016	7	100%
5	Ông Nguyễn Văn Khâm	Thành viên HĐQT	29/04/2011	7	100%

Trong năm qua có thể nói Hội đồng quản trị đã nỗ lực hết mình luôn bám sát tình hình thực tế của đơn vị, các vấn đề Công ty trình duyệt hoặc các vấn đề khác của Công ty đều được Hội đồng quản trị đưa ra quyết định sớm nhất kịp thời đáp ứng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Chỉ đạo thực hiện các dự án/hạng mục đầu tư theo thẩm quyền, kịp thời đưa vào phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh, dự án, tài chính, quản trị công ty, giúp cho hoạt động của Công ty ổn định, tạo được công ăn việc làm và tiếp tục nâng cao thu nhập cho người lao động, bảo toàn

và phát triển vốn, đảm bảo hài hòa quyền lợi của Nhà nước, cổ đông và người lao động, xây dựng và triển khai hệ thống quản trị nội bộ và quản lý trong sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

Năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã họp 07 phiên thường kỳ vào các quý và khi Công ty có các vấn đề cần giải quyết. Nội dung chính các cuộc họp: Thông qua thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh các quý, 6 tháng và năm, phê duyệt đầu tư các dự án, thống nhất chủ trương nhượng bán quyền sử dụng đất và tài sản, xây dựng tiếp các chuồng trại trong dự án 4.800 heo nái tại Xuân Lộc, ...

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- HĐQT giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc Công ty nhằm đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ đúng pháp luật, triển khai đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.
 - Ban hành kịp thời các quyết định, nghị quyết, văn bản phê duyệt các quy định, quy chế để chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện nhiệm vụ SXKD.
 - Kiểm tra việc duy trì áp dụng điều lệ, quy chế, quy định nội bộ đã ban hành và xây dựng, sửa đổi, bổ sung kịp thời cho phù hợp với pháp luật.
 - Chỉ đạo giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Giám đốc và các phòng ban trong việc thực hiện các quy định của pháp luật và quyết định của HĐQT.
- Hàng quý, Ban Giám đốc Công ty lập báo cáo một số chỉ tiêu tài chính gửi HĐQT, đồng thời qua các buổi họp HĐQT, Giám đốc Công ty báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để HĐQT có ý kiến chỉ đạo.
 - Tình hình sản xuất kinh doanh 4 tháng đầu năm 2018 gặp nhiều khó khăn, cung vẫn vượt cầu; giá bán sản phẩm heo giống và heo thịt thấp hơn giá thành sản xuất kinh doanh bị lỗ.
 - Với sự nỗ lực trong điều hành sản xuất của Ban Giám đốc và tình hình tiêu thụ sản phẩm trên thị trường đã thuận lợi hơn nên kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2018 đã vượt kế hoạch được giao.

Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có



Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	43/NQ-HĐQT	12/01/2018	Thực hiện giai đoạn 4 xây dựng tiếp 01 trại heo nái đẻ số 6 chia làm 02 gói thầu xây lắp và thiết bị.
2	44/NQ-HĐQT	12/04/2018	<p>Thông qua các số liệu trình ĐHĐCĐ năm 2018:</p> <ul style="list-style-type: none"> Kết quả SXKD năm 2017; Phương án chi cổ tức năm 2017; <p>Tình hình thực hiện các dự án: Xây dựng trại chăn nuôi heo tại Khu công nông nghiệp Dofico; trại heo cai sữa heo thịt tại Xuân Phú, Xuân Thọ; Dự án khu dân cư tại Long Thành.</p> <ul style="list-style-type: none"> Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2018; Ngưng dự án xây dựng trại nuôi heo cai sữa và heo thịt tại xã Xuân Phú, Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc; Lập thủ tục đầu tư Dự án khu dân cư tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai;
3	46/NQ-HĐQT	31/07/2018	<p>Tiến hành các thủ tục mua lại trang trại tại huyện Vĩnh Cửu để nuôi heo cai sữa và heo thịt;</p> <p>Tiến hành bán khu đất và tài sản trên đất tại xã Phước Tân, Tp Biên Hòa;</p> <p>Tiếp tục xây dựng chuồng trại quy mô 600-1200 nái tại Trại Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc để nuôi đàn heo nái giống gốc.</p>
4	49/HĐQT-BB	03/08/2018	Thanh lý tài sản không sử dụng tại Trại heo Long Thành.



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
5	47/NQ-HĐQT	10/10/2018	<ul style="list-style-type: none"> Dừng mua trang trại nằm trong vùng quy hoạch chăn nuôi tại huyện Vĩnh Cửu do không phù hợp với điều kiện sản xuất chăn nuôi của Công ty; Điều chỉnh cơ cấu đàn heo của Dự án Trại heo Xuân Bắc từ quy mô 4.800 heo nái sinh sản xuống còn 2.400 heo nái sinh sản; chuyển sang chuồng trại để nuôi 6.000 con heo cai sữa và 6.000 con heo thịt; Thống nhất chủ trương điều chuyển một phần Quỹ đầu tư phát triển sang lợi nhuận chưa phân phối để chi tạm ứng cổ tức năm 2018 bằng tiền với mức 50%/vốn điều lệ; HĐQT thống nhất chọn Chi nhánh Công ty TNHH Hàng Kiểm Toán AASC kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.
6	48/NQ-HĐQT	10/10/2018	<p>Tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc điều chuyển một phần Quỹ đầu tư phát triển sang lợi nhuận chưa phân phối để chi tạm ứng cổ tức năm 2018 với mức 50%/vốn điều lệ.</p> <p>Tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2018:</p> <ul style="list-style-type: none"> Thông qua điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018; Tạm ứng cổ tức năm 2018 với mức 50%/vốn điều lệ.
7	49/NQ-HĐQT	19/10/2018	<ul style="list-style-type: none"> Thông qua điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018; Tạm ứng cổ tức năm 2018 với mức 50%/vốn điều lệ.



Ban kiểm soát

Thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Bà Vương Thị Kim Đước	Trưởng Ban kiểm soát	22/04/2016	3	100%
2	Bà Trương Nguyễn Ngọc Hoà	Thành viên Ban kiểm soát	29/04/2011	3	100%
3	Ông Nguyễn Diên Anh Khoa	Thành viên Ban kiểm soát	22/04/2016	3	100%

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018. Hoạt động của HĐQT đã tuân thủ Điều lệ, quy chế quản trị công ty và các quy định pháp luật có liên quan, Ban Giám đốc đã và đang triển khai thực hiện các quyết định của HĐQT.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng chức năng của Công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động của Công ty, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát.

Hoạt động khác của BKS

Không có.

Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty

Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/
1	Nguyễn Văn Khâm		Thành viên HĐQT	272122178	133A Nguyễn Ái Quốc, KP1, P.Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai		02/01/2018 -	176.370 cổ phiếu = 2,613%



Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Văn Khâm		176.670	2,167%	176.370	2,163	Bán

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích

- Hội đồng quản trị hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm, không hưởng lương chỉ hưởng thù lao.
- ĐHĐCĐ thường niên 2018 đã biểu quyết mức thù lao sau đại hội như sau: Chủ tịch HĐQT: 4 triệu đồng/tháng, Phó Chủ tịch HĐQT: 3 triệu đồng /tháng, thành viên HĐQT: 2,4 triệu đồng/tháng; thành viên Ban Kiểm soát, Thư ký: 2 triệu đồng /tháng.
- Tổng cộng thù lao của Hội đồng quản trị năm 2018 là: 170,4 triệu đồng, Ban Kiểm soát là 48 triệu đồng, Thư ký là 24 triệu đồng. Tổng cộng thù lao: 242,4 triệu đồng.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH



► Ý kiến kiểm toán

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

► Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2018 của Công ty Cổ Phần Chăn nuôi Phú Sơn đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: www.channuoiphuson.com.vn

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
ĐỒNG NAI, NGÀY 17 THÁNG 04 NĂM 2019



Hà Văn Sơn





Địa chỉ: 101 Ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai



Số điện thoại: (0251) 386 9064 - 386 9700



Số fax: (0251) 386 9065



channuoiphuson.com.vn
